TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 641 /2021/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 15 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 601/2021/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thu H - sinh năm 1986;
ĐKNKTT: Tập thể công ty vật liệu Kiến thiết T, quận B, thành phố H;
Trú tại: P 607 CT5 Khu đô thị V, phường L, quận H, thành phố H.

Bị đơn : Anh Nguyễn Đức T - sinh năm 1975;

ĐKNKTT: Tập thể công ty vật liệu Kiến thiết T, quận B, thành phố H;
Trú tại: 383A đường L, phường T, quận B, thành phố H.

- Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị Thu H và anh Nguyễn Đức T

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị Đinh Thị Thu H và anh Nguyễn Đức T xác nhận có có 02 con chung Nguyễn Anh V sinh ngày 07/12/2010 và Nguyễn Nhật N sinh ngày

17/5/2016. Ly hôn anh chị thống nhất chị H trực tiếp chăm sóc nuỗi dưỡng cả hai con chung. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi anh, chị có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nhà ở, Về khoản nợ chung : Chị Đinh Thị Thu H và anh Nguyễn Đức T không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đinh Thị Thu H chịu cả 150.000 đồng án phí giải quyết ly hôn. Xác nhận chị đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0067628 ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B. Chị H được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố H;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- Đương sự;
-UBND phường T, quận B;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thủy.